

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2020/HSST
Ngày: 26/11/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Đức

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Minh

2. Bà Nông Thị Giới

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Kim Loan

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã B tham gia phiên tòa:

Bà Phan Thị Mai Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2020, Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn Th, sinh năm 1995, tại Hà Nam.

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ 6, khu phố B, phường L, thị xã B, tỉnh Bình Phước. Nghề nghiệp: Thợ điện máy; trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1965; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không. Ngày 01/7/2020, thực hiện hành vi đánh bạc, bị bắt quả tang. Ngày 13/8/2020 khởi tố và cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay.

2. Trần Đình H, sinh năm 1992, tại Quảng Bình.

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ 5, ấp 17, xã P, thị xã B, tỉnh Bình Phước. Nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đình X, sinh năm 1952 và bà Phan Thị H, sinh năm 1954; vợ Trần Thị Ngọc T, sinh năm 1992; bị cáo có 01 người con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không. Ngày 01/7/2020, thực hiện hành vi đánh bạc, bị bắt quả tang. Ngày 13/8/2020 khởi tố và cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay.

3. Phạm Văn H, sinh năm 1989, tại Hải Dương.

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ 2, khu phố N, phường C, thị xã B, tỉnh Bình Phước. Nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn

Th, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1965; vợ Nguyễn Thị T, sinh năm 1989; bị cáo có 02 người con sinh năm 2017 và sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không. Ngày 01/7/2020, thực hiện hành vi đánh bạc, bị bắt quả tang. Ngày 13/8/2020 khởi tố và cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay.

4. Đậu Xuân H, sinh năm 1991, tại Hà Tĩnh.

Hộ khẩu thường trú: Thôn H, xã G, huyện X, tỉnh Hà Tĩnh. Tạm trú: Tổ 7, ấp H, xã L, thị xã B, tỉnh Bình Phước. Nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đậu Văn K, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1962; vợ Ngô Thị N, sinh năm 1992; bị cáo có 01 người con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không. Ngày 01/7/2020, thực hiện hành vi đánh bạc, bị bắt quả tang. Ngày 13/8/2020 khởi tố và cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Phạm Văn Th, sinh năm 1966 (Vắng mặt)

Hộ khẩu thường trú: Tổ 2, khu phố N, phường C, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

Người làm chứng:

Vũ Trường L, sinh năm 1990 (Vắng mặt)

Hộ khẩu thường trú: Tổ 5, ấp P, xã A, huyện Q, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 01/7/2020, tại vựa cây cảnh K thuộc tổ 8, khu phố T, phường L, thị xã B, tỉnh Bình Phước do Vũ Trường L làm chủ, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã B phối hợp với Công an phường L kiểm tra, bắt quả tang bốn đối tượng gồm Nguyễn Văn Th, Trần Đình H, Phạm Văn H và Đậu Xuân H đang đánh bạc ăn thua bằng tiền, dưới hình thức chơi bài Liêng.

Quá trình làm việc, các đối tượng đã khai nhận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 01/7/2020 tại vựa cây cảnh K thuộc tổ 8, khu phố Phú Trung, phường L, thị xã B, tỉnh Bình Phước, Trần Đình H, Nguyễn Văn Th, Phạm Văn H và Đậu Xuân H cùng nhau chơi đánh bài Liêng dùng bộ bài tây 52 lá để chơi thắng thua bằng tiền. Số tiền đặt cược mỗi ván 10.000đ đến 20.000đ. Nguyễn Văn Th là người đi mua bộ bài tây 52 lá để cho các đối tượng tham gia đánh bạc. Các đối tượng thống nhất cách thức đánh bạc bằng hình thức chơi bài Liêng như sau: Bắt đầu ván chơi, mỗi người chơi (một tụ) đặt tiền cược rồi một người chơi sử dụng bộ bài tây 52 lá chia đều cho các người chơi, mỗi người được chia 03 lá bài. Ba lá này tuyệt đối không được để cho đối thủ biết. Sau khi các người chơi xem bài của mình người chơi có những quyết định như:

- Tất tay: Người chơi đặt toàn bộ số tiền mình có nếu cảm thấy bài mình cực

manh và có cơ hội thắng tuyệt đối.

- Tổ: Đặt thêm tiền cược cao hơn với những người cửa trên đã đặt, số tiền đặt thêm mà các đối tượng chơi cao nhất là 100.000đ (một trăm nghìn đồng).

- Theo: Đặt tiền cược đúng bằng số tiền người ở cửa trên đã đặt.

- Úp bài: Bỏ ván chơi hiện tại vì bài quá yếu, sẽ chỉ mất số tiền cược ban đầu.

Nếu người chơi không tổ thì bài ai cao sẽ thắng hết số tiền đã đặt. Nếu một người tổ thì bài ai theo phải đặt theo số tiền bằng số tiền người kia tổ. Sau khi tổ xong người chơi nào theo sẽ mở bài xem bài ai cao nhất sẽ thắng toàn bộ số tiền đặt và số tiền tổ.

Tính điểm theo quy ước: Sáp lớn hơn Liêng, Liêng lớn hơn ba cào, ba cào lớn hơn 09 điểm. Trong đó, Sáp là 03 quân bài giống nhau theo thứ tự lớn dần từ Sáp hai đến Sáp Xi (Át); Liêng là 03 quân bài tạo thành một sảnh; Ba cào gồm một quân bài tây bất kỳ và 02 quân bài tây giống nhau; Nếu không có Sáp, Liêng hay ba cào thì tính điểm (cộng điểm của ba lá bài lấy thứ tự từ số lẻ của ba lá bài, cao nhất là 09 điểm (ví dụ: có ba quân bài 9, 10 và Q được tính là 09 điểm) và nhỏ nhất là 0 điểm (ví dụ: có ba quân bài 10, Q, K được tính là 0 điểm); các quân bài 10, J, Q, K được tính là 0 điểm; tụ nào nhiều điểm nhất sẽ thắng số tiền mà tất cả các tụ đã đặt.

Bắt quả tang tạm giữ:

- Cửa Trần Đình H số tiền 2.588.000đ (Hai triệu năm trăm tám mươi tám nghìn đồng) gồm trên chiếu bạc vị trí Hải ngồi 540.000đ (Năm trăm bốn mươi nghìn đồng) và 2.048.000đ (Hai triệu không trăm bốn mươi tám nghìn đồng) trong bốp cát trong người của Hải. Trần Đình H khai nhận đem theo số tiền 2.448.000đ (Hai triệu bốn trăm bốn mươi tám nghìn đồng), khi đánh bạc Hải lấy 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) để trên chiếu bạc trước vị trí Hải ngồi và cất giữ trong bốp để trong túi quần đang mặc số tiền 2.048.000đ (Hai triệu không trăm bốn mươi tám nghìn đồng), quá trình đánh bạc nếu thua Hải sẽ lấy tiền cất trong bốp để tiếp tục đánh bạc, Hải thắng bạc được 140.000đ (một trăm bốn mươi nghìn đồng). Tổng số tiền Hải sử dụng đánh bạc là 2.588.000đ (Hai triệu năm trăm tám mươi tám nghìn đồng).

- Cửa Nguyễn Văn Th số tiền 1.358.000đ (Một triệu ba trăm năm mươi tám nghìn đồng) gồm trên chiếu bạc vị trí Thắng ngồi 540.000đ (Năm trăm bốn mươi nghìn đồng), trên người Thắng có 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng) và 218.000đ (Hai trăm mười tám nghìn đồng) trong bốp cát trong người của Thắng. Nguyễn Văn Th khai nhận đem theo số tiền 418.000đ (Bốn trăm mười tám nghìn đồng), khi đánh bạc Thắng lấy 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) để trên chiếu bạc trước vị trí

Thắng ngòi và cất giữ trong bóp để trong túi quần đang mặc số tiền 218.000đ (Hai trăm mười tám nghìn đồng), quá trình đánh bạc nếu thua Thắng sẽ lấy tiền cất trong bóp để tiếp tục đánh bạc, Nguyễn Văn Th đã thắng bạc được 940.000đ. Tổng số tiền Thắng sử dụng đánh bạc là 1.358.000đ (Một triệu ba trăm năm mươi tám nghìn đồng).

- Cửa Phạm Văn H số tiền 760.000đ (Bảy trăm sáu mươi nghìn đồng) gồm trên chiếu bạc vị trí Hùng ngòi 260.000đ (Hai trăm sáu mươi nghìn đồng) và 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) trong bóp cất trong người của Hùng. Phạm Văn H khai nhận đem theo số tiền 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng), khi đánh bạc Hùng dùng toàn bộ số tiền để đánh bạc, Hùng thắng bạc được 60.000đ (Sáu mươi nghìn đồng). Tổng số tiền Hùng sử dụng đánh bạc là 760.000đ (Bảy trăm sáu mươi nghìn đồng).

- Cửa Đậu Xuân H số tiền 630.000đ (Sáu trăm ba mươi nghìn đồng) để ở chiếu bạc vị trí Hoàng ngòi. Đậu Xuân H khai nhận đem theo số tiền 520.000đ (Năm trăm hai mươi nghìn đồng), khi đánh bạc Hoàng dùng toàn bộ số tiền để đánh bạc, Hoàng thắng bạc được 110.000đ (Một trăm mười nghìn đồng). Tổng số tiền Hoàng sử dụng đánh bạc là 630.000đ (Sáu trăm ba mươi nghìn đồng)

Tổng cộng số tiền các bị cáo tham gia đánh bạc và bị thu giữ là 5.336.000đ (Năm triệu ba trăm ba mươi sáu nghìn đồng).

- 01 bộ bài tây 52 lá đã sử dụng và 01 chăn màu xanh trắng

- Xe mô tô Wave Alpha màu đen 93T2 - 7592

Ngoài ra, các bị cáo còn khai nhận: Sau khi Thắng, Hải, Hùng và Hoàng chơi đánh bạc được khoảng 20 phút thì có Cảnh (không rõ nhân thân, lai lịch) đến tham gia đánh bạc khoảng 01 giờ do Cảnh thua bạc nên nghỉ về trước.

Cáo trạng số: 50/CT-VKS ngày 20/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã B truy tố Nguyễn Văn Th, Trần Đình H, Phạm Văn H, Đậu Xuân H về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên Quyết định truy tố như cáo trạng, căn cứ tính chất mức độ phạm tội đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự tuyên bố các bị cáo phạm tội đánh bạc; Các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo Hải có cha mẹ được huy chương kháng chiến nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt các bị cáo:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th từ 06 đến 08 tháng tù, cho hưởng án treo

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn H từ 06 đến 08 tháng tù, cho hưởng án treo

- Xử phạt bị cáo Đậu Xuân H từ 06 đến 08 tháng tù, cho hưởng án treo
- Xử phạt bị cáo Trần Đình H từ 20.000.000đ đến 25.000.000đ (Hai mươi triệu đồng đến hai mươi lăm triệu đồng)

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã B, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân thị xã B, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố. Xét lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang về thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội; phù hợp với tài liệu, chứng cứ, vật chứng có trong hồ sơ vụ án đã thu thập được. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 01/7/2020 tại vựa cây cảnh Khánh Trung A, tổ 8, khu phố P, phường L, thị xã B, tỉnh Bình Phước cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã B kết hợp với Công an phường L đã kiểm tra và bắt quả tang Nguyễn Văn Th, Trần Đình H, Phạm Văn H và Đậu Xuân H đã có hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền, dưới hình thức bài Liêng với tổng số tiền đánh bạc là 5.336.000đ (Năm triệu ba trăm ba mươi sáu nghìn đồng).

[3] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo Nguyễn Văn Th là người đi mua bài và khởi xướng việc đánh bạc; các bị cáo cùng giữ vai trò là người thực hành, chơi Đánh bạc ăn thua bằng tiền với hình thức bài Liêng, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi Đánh bạc là vi phạm pháp luật, xâm phạm trật tự công cộng, hành vi của các bị cáo ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Với tổng số tiền đánh bạc là 5.336.000đ (Năm triệu ba trăm ba mươi sáu nghìn đồng) đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ Luật hình sự.

[4] Các bị cáo Nguyễn Văn Th, Trần Đình H, Phạm Văn H, Đậu Xuân H được hưởng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; riêng bị cáo Trần Đình H có cha và mẹ được tặng Huy chương kháng chiến nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Xét bị cáo Trần Đình H có nghề nghiệp mua bán tạp hóa có thu nhập ổn định, Hội đồng xét xử thấy chỉ cần phạt tiền bị cáo là đủ tính răn đe, giáo dục. Bị cáo Nguyễn Văn Th, Phạm Văn H và Đậu Xuân H là công nhân lao động làm thuê, nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho hưởng án treo là đủ tính răn đe, giáo dục.

[5] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với số tiền 5.336.000đ (Năm triệu ba trăm ba mươi sáu nghìn đồng) thu giữ tại chiếu bạc và trên người các bị cáo, đây là tiền dùng vào việc đánh bạc nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng; 01 chăn vải màu trắng- xanh đã qua sử dụng là công cụ, phương tiện phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với xe mô tô Wave Alpha màu đen, biển kiểm soát 93T2-7592 là xe của ông Phạm Văn Th (cha của bị cáo Phạm Văn H) cho H mượn để sử dụng. Ngày 01/7/2020 ông Th không biết Hùng sử dụng xe để đi đánh bạc, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã B đã trả lại tài sản cho ông Phạm Văn Th nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Các vấn đề liên quan:

Đối với người tên Cảnh, các bị cáo khai nhận có tham gia đánh bạc không rõ nhân thân, địa chỉ, khi nào làm rõ xử lý sau.

[7] Kiểm sát viên đề nghị hình phạt cho các bị cáo là phù hợp được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Th, Trần Đình H, Phạm Văn H và Đậu Xuân H phạm tội Đánh bạc.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 17, Điều 65; Điều 50; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th: 07 (bảy) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 14 (mười bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn H: 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo Đậu Xuân H 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Th cho Ủy ban nhân dân phường L, thị xã B, tỉnh Bình Phước. Giao bị cáo Phạm Văn H cho Ủy ban nhân dân phường C, thị xã B, tỉnh Bình Phước và giao bị cáo Đậu Xuân H cho Ủy ban nhân dân xã L, thị xã B, tỉnh Bình Phước quản lý giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 17, Điều 35; Điều 50; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Đình H 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng)

Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử lý biên bản giao nhận vật chứng số 0002654 ngày 23/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã B.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 5.336.000đ (Năm triệu ba trăm ba mươi sáu nghìn đồng).

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng; 01 chăn vải màu trắng - xanh đã qua sử dụng.

Án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND TX. Bình Long;
- CQCSĐT CA TX. Bình Long;
- Chi cục THA TX Bình Long;
- Phòng PV27 – CA tỉnh Bình Phước;
- Bị cáo và đương sự;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thành Đức